

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân cấp xã; Cơ sở giáo dục

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Giáo dục tiểu học, Giáo dục trung học thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân cấp xã; Cơ sở giáo dục.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2026. Đồng thời, bãi bỏ các thủ tục hành chính số 1, 3, 4, lĩnh vực giáo dục trung học cấp thành phố được công bố tại Quyết định số 2188/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ; các thủ tục hành chính số 33, 34, 35 được công bố tại Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ; thủ tục hành chính số 7, lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân cấp xã được công bố tại Quyết định số 641/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ; thủ tục hành chính số 3, lĩnh vực giáo dục trung học cấp thành phố được công bố tại Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, Thủ trưởng cơ quan và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Bộ Tư pháp;
- UBND TP (1D);
- VP UBND TP (2B,7);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, HCC, MP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Khởi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO; ỦY BAN NHÂN DÂN
CẤP XÃ; CƠ SỞ GIÁO DỤC**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH/CẤP XÃ

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý |
|--|-------------------------------------|---|--|----------------------|---|
| LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN | | | | | |
| 1 | Chuyển trường và tiếp nhận học sinh | 1. Chuyển trường trong cùng thành phố: 5 ngày làm việc. 2. Chuyển trường từ tỉnh, thành phố khác: 8 ngày làm việc. | Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã, Cơ sở giáo dục. | Không | Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. |
| 2 | Tiếp nhận học sinh xin học lại | 1. Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, hiệu trưởng nhà trường có ý kiến đồng ý về việc tiếp nhận học sinh. 2. Trường hợp xin học lại tại trường khác: thời hạn giải quyết thực hiện như đối với học sinh chuyển trường. | Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã, Cơ sở giáo dục. | Không | Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. |
| 3 | Tiếp nhận học sinh Việt Nam từ nước | 08 ngày làm việc | Trung tâm phục vụ hành chính công | Không | Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 |

| | | | | | |
|---|--|------------------|--|-------|--|
| | ngoài về nước | | thành phố, xã, phường, Cơ sở giáo dục | | tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. |
| 4 | Tiếp nhận học sinh người nước ngoài | 08 ngày làm việc | Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố, xã, phường, Cơ sở giáo dục | Không | Thông tư số 15/2026/TT- BGDDT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. |